

Số: 1578 /BKHCN-KHTC

V/v: Hướng dẫn xây dựng khung kế
hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2009

Kính gửi: - Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ,
Cơ quan thuộc Chính phủ
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty 91
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chỉ thị số 751/CT-TTg ngày 03 tháng 06 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2011-2015, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, các Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty 91, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là các Bộ, Ngành, Địa phương) tổ chức việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010 và xây dựng khung kế hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010

Trên cơ sở báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng về phát triển kinh tế xã hội, báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng của các ngành các cấp về kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2006-2010 (trong đó có KH&CN), Chiến lược phát triển KH&CN đến năm 2010, Chiến lược hoặc định hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực và Quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, các Bộ, Ngành Địa phương tổ chức đánh giá toàn diện việc thực hiện kế hoạch KH&CN theo các mặt sau đây:

1. Đánh giá từng nội dung hoạt động KH&CN, trong đó chú ý đánh giá kết quả và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước, trong đó có các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước được Thủ tướng giao chủ trì tổ chức thực hiện, các nhiệm vụ KH&CN trọng tâm của Bộ, ngành, địa phương, nhiệm vụ thuộc nội dung của Chương trình phối hợp công tác giữa các Bộ, Ngành, Địa phương với Bộ KH&CN và nhiệm vụ mới phát sinh ở một số Bộ, Ngành, Địa phương và bắt đầu tổ chức triển khai thực hiện từ năm 2006 đến năm 2010; các nội dung về tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, sở hữu trí tuệ v.v...

2. Đánh giá việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Nghị định, Quyết định của các cơ quan Đảng và Nhà nước như: *Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại; Quyết định số 68/2005/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ v.v...*

3. Đối với các doanh nghiệp thuộc Bộ hoặc Tập đoàn, Tổng Công ty 91 ngoài phần đánh giá hoạt động KH&CN nói chung thì một số doanh nghiệp được giao chủ trì các dự án KH&CN có quy mô lớn (máy biến áp, tàu thủy 100.000 tấn, xi măng lò quay, thủy điện nhỏ) cần đánh giá tổng thể (về tình hình triển khai dự án, kết quả thực hiện mục tiêu, nội dung, sản phẩm, hiệu quả) của cả giai đoạn từ khi bắt đầu đến thời điểm báo cáo.

4. Việc đánh giá cần làm rõ và lượng hoá các kết quả nổi bật của từng nội dung hoạt động KH&CN trong 5 năm 2006-2010, nêu những tồn tại, vướng mắc cần khắc phục để có thể rút kinh nghiệm về việc tổ chức điều hành các hoạt động KH&CN trong quá trình thực hiện, đề xuất các giải pháp bảo đảm hiệu quả của hoạt động KH&CN trong những năm tiếp theo.

II. Về dự kiến khung kế hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015

Căn cứ định hướng chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước và những nhiệm vụ phát triển KH&CN đến năm 2020 nêu trong văn bản số 234-TB/TW ngày 01 tháng 04 năm 2009, thông báo kết luận của Bộ Chính trị về báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) về KH&CN và nhiệm vụ, giải pháp phát triển KH&CN từ nay đến năm 2020, các Bộ, Ngành, Địa phương cần dựa vào mục tiêu lấy KH&CN là quốc sách hàng đầu và phấn đấu đến năm 2020 nước ta có nền KH&CN với nhiều lĩnh vực tiên tiến và hiện đại, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong bối cảnh hội nhập quốc tế để xác định lộ trình và mục tiêu cụ thể cho Bộ, Ngành, Địa phương mình của 5 năm giai đoạn 2011-2015.

Việc đổi mới mạnh mẽ hoạt động KH&CN cần bám sát các định hướng phát triển và các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Khai thác lợi thế, thế mạnh của các ngành, lĩnh vực, các vùng để chú

trọng phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao; áp dụng công nghệ cao để giảm thiểu chi phí và nâng cao chất lượng, tăng giá trị sản phẩm và sức cạnh tranh của sản phẩm;

2. Phát triển công nghiệp trên cơ sở đổi mới công nghệ; tạo bước tiến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của một số ngành và sản phẩm công nghiệp; tăng nhanh hàm lượng công nghệ, giảm mức tiêu hao năng lượng và vật tư nguyên liệu trong sản phẩm;

3. Tăng cường nghiên cứu, phổ biến và ứng dụng chuyển giao KH&CN để phục vụ trực tiếp cho tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Chú trọng các ngành sử dụng công nghệ cao.

4. Thực hiện đồng bộ việc nâng cao năng lực KH&CN có trọng tâm, trọng điểm và đồng bộ về cơ sở vật chất và nhân lực gắn với việc nâng cao hiệu quả sử dụng đổi mới mạnh mẽ tổ chức, cơ chế quản lý nhà nước và cơ chế hoạt động KH&CN theo hướng lấy mục tiêu và hiệu quả ứng dụng làm chủ đạo; đẩy mạnh phát triển thị trường công nghệ, hình thành cơ chế liên kết hữu cơ, cùng có lợi giữa KH&CN với đào tạo và sản xuất kinh doanh.

5. Trong lĩnh vực khoa học xã hội, cần tập trung tổng kết thực tiễn, dự báo xu hướng phát triển, cung cấp luận cứ cho việc xây dựng đường lối, chính sách đổi mới cơ chế quản lý phát triển đất nước trong giai đoạn mới;

6. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng gắn với yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá của từng ngành, từng lĩnh vực, từng sản phẩm, trực tiếp là nhu cầu của các doanh nghiệp và các cơ sở ứng dụng khác.

7. Xây dựng chương trình đổi mới công nghệ quốc gia theo hướng chủ yếu là nắm bắt, thích nghi, đổi mới, nâng cao, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu phát triển trong nước với chuyển giao công nghệ nước ngoài, trước hết là đối với những ngành, lĩnh vực chủ lực, mũi nhọn;

8. Ưu tiên phát triển công nghệ cao, đồng thời sử dụng hợp lý công nghệ sử dụng nhiều lao động; hình thành một số cơ sở nghiên cứu triển khai, một số viện công nghệ đầu ngành mạnh gắn với các cơ sở sản xuất mạnh, đủ sức tiếp thu, cải tiến công nghệ tiên tiến của thế giới và sáng tạo công nghệ mới;

9. Hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, trong đó ưu tiên hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Có chính sách ưu tiên cho nghiên cứu, ứng dụng KH&CN vào trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp nông thôn (trước hết là giống, công nghệ sau thu hoạch, chế biến, bảo quản...) nhằm hình thành nền nông nghiệp hàng hoá có chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh cao.

10. Quan tâm đúng mức đến phát triển nghiên cứu cơ bản có trọng tâm, trọng điểm, gắn với nhu cầu đất nước, với nghiên cứu ứng dụng KH&CN.

11. Khẩn trương hình thành hệ thống đánh giá kết quả và hiệu quả hoạt động KH&CN. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quyền sở hữu trí tuệ.

12. Triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá, Luật Đo lường; các Chương trình, Đề án theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020.

III. Một số lưu ý đối với việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010 và xây dựng khung kế hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015

1. Việc tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010 phải huy động được sự tham gia và phối hợp của các đơn vị chủ yếu trong Bộ, Ngành, Địa phương để đảm bảo nâng cao chất lượng báo cáo tổng kết. Trong khả năng cao nhất, cần có các chỉ tiêu, chỉ số đánh giá cụ thể để minh họa cho các nhận xét, kết luận hay kiến nghị được nêu ra trong báo cáo đánh giá.

2. Các đề xuất trong khung kế hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015 cần đáp ứng một cách tối đa, các định hướng phát triển và nhiệm vụ chủ yếu nêu trên. Đồng thời phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển của Bộ, Ngành, Địa phương.

Việc đề xuất kế hoạch cần phải gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả sử dụng nguồn lực và khả năng thực hiện của các ngành, các cấp và sự phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

3. Trong quá trình xây dựng kế hoạch 5 năm về KH&CN, cần chú ý tổ chức lấy ý kiến các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học, các tổ chức phi chính phủ, các nhà đầu tư và doanh nghiệp, các nhà tài trợ và các chuyên gia trong, ngoài nước v.v...

IV. Tiến độ triển khai xây dựng khung kế hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015

Để đáp ứng yêu cầu tổng hợp và gửi dự thảo báo cáo chung cho toàn ngành KH&CN đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước 30 tháng 7 năm 2009, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị các Bộ, Ngành, Địa phương chấn trương tổ chức thực hiện việc xây dựng kế hoạch theo các tiến độ sau đây:

1. Hoàn thành và gửi dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010 và khung kế hoạch KH&CN của Bộ, Ngành, Địa phương mình về Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 20/7/2009.

2. Trong nửa đầu tháng 7/2009, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ lựa chọn và tổ chức các buổi làm việc với một số Bộ, ngành, địa phương để thống nhất nhận định đánh giá, bổ sung các số liệu cần thiết về hoạt động KH&CN giai đoạn 5 năm 2006-2010, trên cơ sở đó đề xuất định hướng hoạt động KH&CN giai đoạn 5 năm 2011-2015 nhằm đáp ứng yêu cầu nêu ra trong Chỉ thị số 751/QT-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Dự kiến khoảng tháng 10-11/2009 sẽ có hướng dẫn chi tiết hơn để xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách cho hoạt động KH&CN 5 năm 2011-2015 và năm 2011.

Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị các Bộ, Ngành, Địa phương sớm tổ chức thực hiện việc đánh giá và xây dựng khung kế hoạch 5 năm về KH&CN 2011-2015 theo đúng tinh thần và tiến độ nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, Vụ KHTC

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Thắng